|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN** **TỐI CAO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2020* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

VKSND tối cao đã gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội Báo cáo số 121/BC-VKSTC ngày 15/7/2020 về kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII. Sau đây, là Báo cáo tóm tắt với các nội dung chính:

1. **Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết**

Từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV đến năm 2020, Quốc hội không có nghị quyết riêng về giám sát chuyên đề và chất vấn đối với VKSND nhưng trong 04 nghị quyết có 04 nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND, gồm:

*1.1.*Chống oan sai trong truy tố; thực hiện nghiêm Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và tổng kết, nghiên cứu sửa đổi Luật này; đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn yêu cầu bồi thường trong tố tụng hình sự; nghiêm túc thực hiện các cơ chế pháp lý về bồi thường thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra[[1]](#footnote-2).

*1.2.*VKSND tối cao, Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo việc nâng cao chất lượng điều tra, kiểm sát điều tra và truy tố để hạn chế mức thấp nhất việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung, nhất là đối với các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng[[2]](#footnote-3).

*1.3*.VKSND tối cao truy tố kịp thời, nghiêm minh mọi hành vi phạm tội liên quan đến quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai tại đô thị[[3]](#footnote-4).

*1.4.* VKSND tối cao hoàn thiện quy trình truy tố tội phạm liên quan đến xâm hại trẻ em[[4]](#footnote-5).

Ngay sau khi Quốc hội ban hành các nghị quyết trên, Viện trưởng VKSND tối cao đã quán triệt, đưa 04 nhiệm vụ trên vào chỉ thị, kế hoạch công tác hằng năm để triển khai thực hiện trong toàn Ngành.Theo đó, đã yêu cầu tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ trên; Thủ trưởng các đơn vị đã chủ động đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của từng đơn vị để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ; coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất và phải chịu trách nhiệm khi đơn vị mình không hoàn thành.

**2. Kết quả thực hiện các nghị quyết**

***2.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 113/2015/QH13 ngày 27/11/2015***

***a) Thực hiện tốt hơn nhiệm vụchống oan, sai trong truy tố***

Trong kỳ, từ ngày 01/12/2015 đến ngày 30/6/2020,toàn ngành Kiểm sát thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết 100% nguồn tin về tội phạm; qua đó, đã yêu cầu khởi tố 2.889 vụ án, 2.735 bị can; hủy bỏ 310 quyết định không khởi tố vụ án và 336 quyết định khởi tố vụ án; yêu cầu hủy 74 quyết định khởi tố vụ án; trực tiếp khởi tố 87 vụ án và yêu cầu điều tra theo đúng quy định của pháp luật,...

Toàn Ngànhđãkiểm sát chặt chẽ việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn, theo đó, đã không phê chuẩn và hủy 3.199 lệnh, quyết định, yêu cầu bắt tạm giam 230 bị can theo đúng quy định pháp luật;… Kết quả các trường hợp bắt, tạm giữ về hình sự chuyển khởi tố hình sự đạt trên 98%; các trường hợp tạm giam bảo đảm có căn cứ, đúng pháp luật, hạn chế oan, sai.

Đã kiểm sát 100% các vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố vụ án; đã trực tiếp khởi tố, yêu cầu điều tra 87 vụ án, 40 bị can; hủy 1.073 quyết định khởi tố bị can; 136 quyết định tạm đình chỉ điều tra, đình chỉ điều tra để phục hồi điều tra theo đúng quy định pháp luật. Tiến độ, chất lượng giải quyết án tại Viện kiểm sát được nâng lên; tỷ lệ truy tố đúng thời hạn và đúng tội danh đều đạt 99,9% và vượt so với chỉ tiêu nghị quyết của Quốc hội.

Thực hiện nhiều biện pháp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp để xảy ra oan, sai, để lọt tội phạm khi đình chỉ bị can, nhất là đình chỉ bị can do không phạm tội, đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự. Kết quả, số bị can phải đình chỉ do không phạm tội giảm dần theo từng năm (năm 2017, giảm 36%; năm 2018, giảm 47,8%).

Chất lượng tranh tụng, vai trò, trách nhiệm của Kiểm sát viên tại phiên tòa được tăng cường, hiệu quả hơn, góp phần bảo đảm việc truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, giảm dần các trường hợp truy tố oan, sai. Cụ thể, số bị cáo Tòa án tuyên không phạm tội năm 2016: 10 bị cáo; năm 2017: 09 bị cáo; năm 2018: 08 bị cáo; năm 2019: 04 bị cáo; năm 2020: 0 bị cáo.

Đã ban hành 4.980 kháng nghị phúc thẩm, 603 kháng nghị giám đốc thẩm; chất lượng kháng nghị đạt cao, tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 77,5%, tỷ lệ kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm được Hội đồng xét xử chấp nhận đạt 87,2%, đều vượt chỉ tiêu của Quốc hội.

VKSND tối cao đã thực hiện nghiêm, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội trong đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng; giải quyết bảo đảm tiến độ, chất lượng giải quyết các vụ việc đúng yêu cầu, kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; tích cực, chủ động phối hợp với Bộ Công an, TAND tối cao, Ban Nội chính Trung ươngtháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá tài sản, đánh giá chứng cứ, xác định tội danh, thu hồi tài sản;… để khởi tố, điều tra, truy tố đưa ra xét xử nghiêm minh nhiều vụ án được dư luận, đồng tình, ủng hộ.

***b)Bảo đảm công tác giải quyết đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của VKSND đúng quy định***

VKSND tối cao đã tích cực tham gia xây dựng Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật và sửa đổi Thông tư liên tịch hướng dẫn về các trường hợp được bồi thường thiệt hại. Đồng thời, xây dựng Quy trình bồi thường cho người bị thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của VKSND và tổ chức 02 hội nghị để quán triệt, hướng dẫn toàn Ngành giải quyết đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại; tăng cường trực tiếp kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị còn tồn đọng đơn. Trong kỳ, ngành Kiểm sát có trách nhiệm giải quyết 58 trường hợp, đã giải quyết xong 42 trường hợp, đang giải quyết 16 trường hợp (09 trường hợp đang thương lượng,06 trường hợp đang xác minh, 01 trường hợp hết thời hiệu).Về cơ bản, những trường hợp yêu cầu bồi thường đều được Viện kiểm sát giải quyết, kịp thời, bảo đảm đúng trình tự và quy định của pháp luật.

***2.2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24/11/2017: Nâng cao chất lượng kiểm sát điều tra và truy tố để hạn chế mức thấp nhất việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung, nhất là đối với các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng***

Từ năm 2016, đến nay, Viện trưởng VKSND tối cao chỉ đạo toàn Ngành thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng chất lượng điều tra, truy tố, giảm tỷ lệ điều tra bổ sung nhất là trong công tác phối hợp với Cơ quan điều tra Bộ Công an. Theo đó, kịp thời phân loại vụ, việc ngay từ giai đoạn giải nguồn tin tội phạmvà khởi tố vụ án, khởi tố bị can; hạ thấp chỉ tiêu trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Ngành để các đơn vị phấn đấu thực hiện. Phân công Kiểm sát viên cao cấp của các đơn vị thuộc VKSND tối cao thực hiện quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án do các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương điều tra, truy tố. Phân công đơn vị theo dõi, thực hiện chuyên đề về trả hồ sơ. Thực hiệnkiểm điểm rõ trách nhiệmcủa lãnh đạo, Kiểm sát viên khi để vụ án phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, bỏ lọt tội phạm và người phạm tội. Tổ chức nhiều hội nghị tập huấn toàn Ngành nhằm tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng công tác giải quyết án hình sự, hạn chế việc trả hồ sơ điều tra bổ sung;… Kết quả chất lượng điều tra, truy tố được nâng lên, số vụ án phải trả hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung giảm dần, cụ thể: năm 2018 chiếm tỷ lệ 3,02%, *giảm 0,65%*; 6 tháng đầu năm 2020, chiếm tỷ lệ 2,3%, *giảm 0,9%*; số vụ án tham nhũng, kinh tế phải trả hồ sơ cũng giảm dần: năm 2019, giảm 4,7%; năm 2020, giảm 4,3%.

***2.3. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019: Truy tố kịp thời, nghiêm minh mọi hành vi phạm tội liên quan đến quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai tại đô thị***

Trong kỳ, VKSND các cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết 100% nguồn tin về tội phạm liên quan đến quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai tại đô thị; thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, xét xử nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật. Qua thực hiện chức năng, nhiệm vụ, đã ban hành được 03 bản kiến nghịcác cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng biện pháp phòng ngừa vi phạm và tội phạm trong hoạt động quản lý liên quan đến đất đai.

***2.4. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14/6/2019:Hoàn thiện quy trình truy tố tội phạm liên quan đến xâm hại trẻ em***

Quán triệt, thực hiện nghị quyết của Quốc hội, Viện trưởng VKSND tối cao đã chỉ đạo toàn Ngành thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, đặc biệt là các quy định mới của Bộ luật hình sự quy định việc giải quyết các vụ án có liên quan đến hành vi xâm hại trẻ em. Theo đó, đã thực hiện một số giải pháp sau:

(1) Chủ trì phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và TAND tối cao xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch số 06 ngày 21/12/2018 về phối hợp thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi.

(2) Ban hành Hướng dẫn kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em.

(3) Phối hợp mở 4 lớp tập huấn về “Phòng, chống bạo lực gia đình” và “Phòng, chống bạo hành và xâm hại tình dục trẻ em”.

(5) Tham gia xây dựng các nghị quyết của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn thi hành các tội phạm về xâm hại tình dục trẻ em quy định trong Bộ luật hình sự, như: Nghị quyết số 02 ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng các Điều 150, 151 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 06 ngày 01/10/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục đối với người dưới 18 tuổi.

(6) Hiện nay, VKSND tối cao đang hoàn thiện, ban hành cuốn “Sổ tay Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết vụ án, vụ việc có người tham gia tố tụng dưới 18 tuổi” để lưu hành trong toàn Ngành.

(7) Thực hiện yêu cầu của Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về nhiệm vụ *“chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hữu quan xây dựng và ban hành Thông tư liên tịch về công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án xâm hại tình dục trẻ em*”, hiện nay VKSND tối cao đang tiến hành xây dựng dự thảo Thông tư liên tịch.

**3.Kết quả thực hiện và trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội**

Trong kỳ, Viện trưởng VKSND tối cao đã nhận được 23 chất vấn của Đại biểu Quốc hội về 29 vụ, việc và đã giải quyết, trả lời các đại biểu theo đúng quy địnhcủa Luật Hoạt động giám sát Quốc hội và yêu cầu các nghị quyết của Quốc hội về hoạt động chất vấn. Đến ngày 30/6/2020, Viện trưởng VKSND tối cao đã chỉ đạo giải quyết xong và trả lời Đại biểu Quốc hội đối với 23 vụ, việc; đối với các vụ việc chưa được giải quyết xong, Viện trưởng VKSND tối cao thường xuyên chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ rà soát, kiểm tra, giải quyết và ban hành văn bản thông báo tiến độ giải quyết đến Đại biểu Quốc hội quan tâm.

**4. Một số khó khăn, thách thức**

Trong những năm qua, ngành Kiểm sát luôn nỗ lực, cố gắng thực hiện đồng bộ các giải pháp trọng tâm, đột phá đã tạo sự chuyển biến tích cực trong toàn Ngành, tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, thách thức, như:

(1)Nhiều quy định mới của các đạo luật về tư pháp đã có hiệu lực thi hành nhưng nhận thức giữa các cơ quan tiến hành tố tụng còn chưa thống nhất; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước với những quy định trách nhiệm rất chặt chẽ đang là thách thức lớn đối với các cơ quan tiến hành tố tụng, đặc biệt là trách nhiệm của VKSND.

(2)Thực hiện Nghị quyết của Đảng các năm 2019, năm 2020, mỗi năm ngành Kiểm sát phải tinh giảnhơn 500 biên chế, trong khi theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì nhiệm vụ của VKSND tăng lên rất nhiều, nhất là trong công tác kiểm sát tiếp nhận, giải quyết nguồn tinvề tội phạm, công tác kiểm sát điều tra các vụ án hình sự, Kiểm sát viên phải tham gia một số hoạt động điều tra và trực tiếp điều tra.

(3)Đội ngũ công chức và số lượng biên chế chưa đủ để đáp ứng về khối lượng và yêu cầu nhiệm vụ; trong khi kinh phí phân bổ như hiện nay chưa bảo đảm để thực hiện nhiệm vụ của Ngành theo quy định mới của luật, nhất là nhiệm vụ chống oan, sai; chế độ, chính sách đối với công chức VKSND còn thấp, chưa tương xứng với nhiệm vụ đặc thù của Ngành phải thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII, kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

1. Nghị quyết số 113/2015/QH13 ngày 27/11/2015. [↑](#footnote-ref-2)
2. Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24/11/2017. [↑](#footnote-ref-3)
3. Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019. [↑](#footnote-ref-4)
4. Nghị quyết số 83/2019/QH14 ngày 14/6/2019. [↑](#footnote-ref-5)